

Số: 1181.../TB-BVNĐ2

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 07 năm 2023

## THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 06 năm 2023 của Bộ y tế Quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Bệnh viện Nhi Đồng 2 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm dụng cụ y tế - phụ kiện thiết bị năm 2023” với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi Đồng 2.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Phương Thảo

- Chức vụ: Nhân viên phòng Vật tư – Thiết bị y tế.

- Số điện thoại: 0917.324.326

- Email: [nhidong2.bme@gmail.com](mailto:nhidong2.bme@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Bản giấy và file mềm excel theo mẫu phụ lục 2 đính kèm.

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Phòng VT-TBYT. Địa chỉ: Số 14 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM.

4. Nhận qua email: [nhidong2.bme@gmail.com](mailto:nhidong2.bme@gmail.com)

5. Thời gian tiếp nhận báo giá:

Từ 08h ngày 12 tháng 07 năm 2023 đến trước 16h ngày 21 tháng 07 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 12 tháng 07 năm 2023

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị): Phụ lục 1 đính kèm.

2. Bảng báo giá: Theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm.
3. Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (bằng tiếng Việt).
4. Các thông tin khác (nếu có)

Các đơn vị tham gia chào giá có thể liên hệ số điện thoại: 028.38295723 – 478 để tìm hiểu thêm thông tin.

Bệnh viện Nhi Đồng 2 kính mời đại diện các đơn vị nộp bản báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, VT-TBYT(KSTHAO, 02).



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**TS.BS Phạm Ngọc Thạch**



Phụ lục 1: Danh mục yêu cầu báo giá  
(Đính kèm Thông báo số: 1181/.../TB-BVND2 ngày 12 tháng 7... năm 2023)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1	Cảm biến đo oxy máu não, không xâm lấn các cỡ dùng cho máy Invos	* Đầu đo oxy máu não dưới mô, không xâm lấn * Các cỡ: người lớn >40 kg, trẻ em <40kg * Cảm biến được thiết kế dạng miếng dán không chứa latex, sử dụng một lần * Tương thích máy INVOS 5100C	45	Cái
2	Cảm biến đo SpO2 các cỡ, dùng nhiều lần tương thích với máy hãng Nellcor	* Cảm biến đo SpO2 dùng nhiều lần tương thích máy hãng Nellcor, sử dụng kèm miếng dán quần trẻ em và người lớn * Dùng cho trẻ em, trẻ sơ sinh cân nặng >1 kg * Độ chính xác trong khoảng SpO2 từ 70 - 100% là: ±3%(người lớn, trẻ em), ±4% (trẻ sơ sinh)	76	Cái
3	Cảm biến đo SpO2 các cỡ, dùng nhiều lần tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced	* Cảm biến đo SpO2 sử dụng cho trẻ em, tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced * Chiều dài tối thiểu 2.5 m, dùng nhiều lần, loại 6 chân	46	Cái
4	Bao đo huyết áp các cỡ (trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ) tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced	* Bao đo huyết áp trẻ sơ sinh dùng nhiều lần * Kích thước từ 6-11cm (sơ sinh) * Kích thước từ 12-19cm (trẻ nhỏ) * Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced	36	Cái
5	Cáp điện tim tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced	* Cáp đo điện tim dùng nhiều lần tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced 5 kênh, loại bấm, AHA, * Chiều dài tối thiểu 0.9 m	23	Cái
6	Cảm biến đo SpO2 kẹp ngón trẻ em, dùng nhiều lần, tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	* Cảm biến đo SpO2 tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden: * Chiều dài tối thiểu 1.6m. * Loại kẹp ngón trẻ em, trọng lượng bệnh nhân nằm trong khoảng từ 10kg đến 50kg	110	Cái
7	Dây nối đo SpO2 cho máy theo dõi bệnh nhân, tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	* Dây nối đo SpO2 tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden, * Chiều dài tối thiểu 3m.	29	Cái
8	Bao đo huyết áp dùng nhiều lần cho máy theo dõi bệnh nhân các cỡ, tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	* Bao đo huyết áp dùng nhiều lần tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden: * Chất liệu: lớp ngoài vải, lớp trong cao su. - Kích thước từ 6-11cm - Kích thước từ 8-13cm - Kích thước từ 12-19cm	125	Cái
9	Ống hơi đo huyết áp cho máy theo dõi bệnh nhân, tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	* Ống hơi đo huyết áp tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden: - Chất liệu: Cao su, loại 1 nhánh. - Chiều dài tối thiểu 3.5m.	24	Cái
10	Dây nối đo điện tim cho máy theo dõi bệnh nhân, tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	* Dây nối đo điện tim tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden: * Chiều dài tối thiểu 2.5m	23	Cái
11	Dây điện tim cho máy theo dõi bệnh nhân, tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden.	* Dây điện tim tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden, 3 điện cực * Loại điện cực: kẹp * Chiều dài tối thiểu 0.9m	56	Cái
12	Dây đo điện tim cho máy điện tim, tương thích với máy điện tim hãng Nihon Kohden	* Dây đo điện tim tương thích với máy điện tim hãng Nihon Kohden. Loại 10 điện cực, dạng thẳng, kích thước đầu cắm 3mm.	7	Bộ
13	Bộ dây điện não điện cực đĩa, tương thích máy điện não hãng Nihon Kohden	* Bộ dây đo điện não tương thích máy đo điện não hãng Nihon Kohden, bao gồm 24 sợi * Chiều dài tối thiểu 1.5m	6	Bộ
14	Dây sốc tim (trong) tương thích với máy sốc tim hãng Nihon Kohden, có Pad đánh sốc	* Dây sốc tim (trong) tương thích với máy hãng Nihon Kohden (Model: TEC-5631) * Đường kính Pad: 35 mm. Năng lượng đầu ra: 2, 3, 5, 10, 15, 20, 30 và 50J * Chiều dài dây: 2.8m ± 0.05mm * Có nút sốc trên cán cầm	1	Bộ



*[Handwritten signature]*

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
15	Cảm biến nhiệt độ da tương thích với lồng ấp Atom	* Cảm biến nhiệt độ da tương thích với máy hãng Atom. Sử dụng thay thế đầu dò nhiệt độ da cho lồng ấp Atom * OD: 5mm	15	Cái
16	Bẫy nước tương thích với máy gây mê giúp thở hãng Drager (Model: Primus)	* Bẫy nước tương thích với máy gây mê giúp thở hãng Drager (Model: Primus) * Thành phần quan trọng của WaterLock 2 là hai bộ lọc được làm bằng màng PTFE vì xếp kỵ nước.	150	Cái
17	Cảm biến dòng khí tương thích với máy gây mê giúp thở hãng Drager (Model: Primus)	* Cảm biến lưu lượng khí tương thích máy hãng Drager * Với chất liệu nhựa ABS với sợi nhiệt bạch kim 13µm.	72	Cái
18	Bộ dây thở silicone 2 bẫy nước dùng nhiều lần nhi sơ sinh	* Dây giúp thở trẻ sơ sinh 2 bẫy nước dùng nhiều lần: -Chất liệu: silicon -Gồm có 2 bẫy nước (loại sơ sinh), 4 đoạn dây dài 60cm ± 1cm , 1 đoạn ống dài 45cm ± 1cm, đường kính ống 10mm, 1 co chữ Y.	35	Bộ
19	Bộ lọc khí thở ra dùng nhiều lần (trẻ em và người lớn), tương thích với máy giúp thở Bennett 840	* Bộ lọc khí thở ra dùng nhiều lần tương thích với máy giúp thở Bennett 840, kèm bẫy nước + Đầu nối đầu vào: đầu nối 22mm + Khả năng chống cháy: ≤ 2,5 cm H2O ở 100L / Phút khi + Kích thước: Đường kính 11,7 cm x dài 12,7 cm ±5% + Thể tích bên trong: ≥ 400 mL. + Hấp ở nhiệt độ: ≤ 135 độ C (275 độ F)	32	Bộ
20	Bộ lọc khí thở ra dùng 1 lần (sơ sinh), tương thích với máy giúp thở Bennett 840 và 980	* Bộ lọc khí thở ra tương thích máy giúp thở Bennett 840, 980. * Hiệu quả lọc vi rút và vi khuẩn hơn ≥ 99,99 % * Khả năng chống dòng chảy dưới ≤ 3,0 cm H2O ở 30 L/Phút khi mới. * Độ thâm nhập <0,03% ở lưu lượng khí 30 L/phút	200	Bộ
21	Bộ lọc khí thở ra dùng nhiều lần (trẻ em và người lớn), tương thích với máy giúp thở Bennett 980	* Phụ kiện tương thích với máy giúp thở Bennett 980, kèm bẫy nước * Hiệu quả lọc vi rút / vi khuẩn ≥ 99,999 % * Khả năng chống cháy: ≤ 0,7 cm H2O ở 30L / Phút và 0,35 cm H2O ở 15L/Phút khi mới. * Hiệu suất lọc hạt: Tối thiểu 99,97%, kích thước hạt danh nghĩa 0,3µm ở lưu lượng 30L/phút.	40	Bộ
22	Ruy băng mực in dùng cho máy STERRAD 100S	* Mực in dùng cho máy in máy tiệt trùng sterrad 100S	45	Cái
23	Dây cáp lưỡng cực	* Lưỡng cực chuẩn US * Chiều dài cáp 4.5m, * Hấp được nhiệt độ ≥ 134 độ C, * Điện áp đỉnh 550Vp. * Vỏ bọc có chức năng chống bám bẩn * Có chức năng kiểm tra được chất lượng dây nối * Lớp bảo vệ chống gây gập chấu cắm, an toàn điện	18	Cái
24	Dây Silicon các cỡ	* Dây Silicon các cỡ, kích thước: + Đường kính trong 6mm bề dày 3mm, + Đường kính trong 8mm bề dày 4mm + Đường kính trong 8mm bề dày 6mm	1107	Mét
25	Lưỡi dao bào da tương thích với máy hãng Wagner	* Lưỡi dao bào da bằng thép không gỉ, dài 80mm, rộng 18mm * Đóng gói tiệt trùng từng cây, tương thích cho máy Wagner	100	Cái
26	Thớt căng da 1:3	* Thớt căng da tỷ lệ 1:3	10	Hộp
27	Kiểm kẹp clip mở mở ML, dài 20 cm, cong 20 độ, kẹp clip cỡ ML	* Kiểm kẹp clip mở mở ML, chiều dài tối thiểu 20 cm, cong 20 độ, kẹp clip cỡ ML, tương thích với clip kẹp mạch máu polymer Hem-o-lok	2	Cái
28	Kiểm kẹp clip mở mở cỡ L, dài 20cm, cong 20 độ, kẹp clip cỡ L	* Kiểm kẹp clip mở mở L, chiều dài tối thiểu 20 cm, cong 20 độ, kẹp clip cỡ L, tương thích với clip kẹp mạch máu polymer Hem-o-lok	2	Cái
29	Áo chì chắn tia X, kèm với váy chì	* Áo chì chắn tia X chất liệu chì siêu nhẹ kết hợp với váy hỗ trợ phần lưng tối ưu với khả năng bảo vệ toàn bộ cơ thể. Thiết kế bên trong và ngoài áo, váy có khóa bấm và dán cố định ở vai và thân, để giữ áo luôn đóng mặt trước ở vị trí an toàn trong mọi điều kiện. Độ dày 0.5mm Kích cỡ: S,M,L. Chất liệu: Chì nhẹ.	3	Bộ

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
30	Kềm sinh thiết dùng nhiều lần, loại cứng, hàm hoạt động đôi, cỡ 4 Fr, dài 60 cm	* Kềm sinh thiết dùng nhiều lần, loại cứng, hàm hoạt động đôi, cỡ 4 Fr, dài 60 cm	5	Cái
31	Tấm điện cực trung tính REM, dùng cho trẻ em	* Tấm điện cực trung tính REM dùng cho trẻ em, loại dùng một lần không dây nối, kích thước 148x90mm, bề mặt hoạt động 72cm	3000	Cái
32	Tấm điện cực trung tính REM dùng cho sơ sinh	* Tấm điện cực trung tính REM dùng cho trẻ sơ sinh, loại dùng một lần không dây nối, kích thước 88x74mm, bề mặt hoạt động 33cm	2000	Cái
33	Dụng cụ nạo xương	* Thìa nạo xương - Vật liệu: thép không gỉ - Cấu tạo: ngang 2.8 mm ± 1%, dài 240 mm ± 1%	3	Cái
34	Kéo Reynolds, dài 180mm	* Kéo phẫu tích Reynolds - Vật liệu: thép không gỉ - Cấu tạo: mảnh, cong, mũi tù/tù, dài 175-180mm	3	Cái
35	Kéo nhọn nhỏ dài 225mm	* Kéo phẫu tích thẳng - Vật liệu: thép không gỉ - Cấu tạo: lưỡi mảnh, mũi nhọn/nhọn, dài 225mm ± 1%	3	Cái
36	Dụng cụ banh vết mổ	* Banh Jackson-Burrows - Vật liệu: thép không gỉ - Cấu tạo: 1 x 1 răng, tù, dài 185 mm	2	Cái
37	Mũi khoan cắt sọ đường kính 2.3mm	* Mũi khoan cắt sọ có hình răng cưa, đường kính 2.3mm, đuôi hình trụ có 6 cạnh đều nhau, có lỗ nhỏ phía dưới đuôi, chiều dài làm việc 8cm * Tương thích với máy khoan sọ não IPC	50	Cái
38	Gel điện não	* Cân bằng độ bám dính và độ dẫn điện. Có thể rửa và không làm khô; dễ dàng làm sạch. * Trọng lượng: tối thiểu 400g/lọ	228	Lọ
39	Bộ lọc nước (Đầu lọc nước rửa tay diệt khuẩn)	* Sử dụng liên tục 31 ngày không cần hấp tiệt trùng. Hai màng lọc, một màng lọc thể tích cao không đối xứng PES 0,2 micron và màng lọc đối xứng PES 0,1 micron. Diện tích màng lọc 547 cm <sup>2</sup> . Tốc độ lọc 6 lít/phút ở áp lực 3 bar. Trọng lượng quả lọc 105 g.	155	Cái
40	Khăn lau khử khuẩn bề mặt	* Khăn tắm dung dịch Didecyldimethyl ammonium chloride 0.3% và không chứa cồn, làm sạch & khử khuẩn, khăn lau phân hủy sinh học 100% * Kích thước khăn 180x200 mm.	153	Cái
41	Kẹp cầm máu	* Kẹp cầm máu dùng nhiều lần - Chiều dài tay clip 7.5mm - Độ mở clip: 135 độ - Đã được tiệt trùng - Sử dụng với tay cầm HX-110QR	80	Cái
42	Kéo vi phẫu dạng lưỡi lê, loại thẳng	* Kéo vi phẫu dạng lưỡi lê, chiều dài làm việc 235 mm ± 1%, loại thẳng, tay cầm tròn	1	Cái
43	Kéo vi phẫu dạng lưỡi lê, loại cong	* Kéo vi phẫu dạng lưỡi lê, chiều dài làm việc 235 mm ± 1%, loại cong, tay cầm tròn	1	Cái
44	Kéo vi phẫu Yasargil dạng lưỡi lê, loại thẳng	* Kéo vi phẫu Yasargil dạng lưỡi lê, chiều dài làm việc 222 mm ± 1%, loại thẳng, chiều dài lưỡi 14 mm, tay cầm phẳng	1	Cái
45	Kéo vi phẫu Yasargil dạng lưỡi lê, loại cong	* Kéo vi phẫu Yasargil dạng lưỡi lê, chiều dài làm việc 222 mm ± 1%, loại cong, chiều dài lưỡi 14 mm, tay cầm phẳng	1	Cái
46	Kéo vi phẫu Jacobson dạng lưỡi lê, loại thẳng	* Kéo vi phẫu Jacobson dạng lưỡi lê, chiều dài làm việc 185 mm ± 1%, loại thẳng, chiều dài lưỡi 13 mm, tay cầm phẳng	1	Cái
47	Kéo vi phẫu Jacobson dạng lưỡi lê, loại cong	* Kéo vi phẫu Jacobson dạng lưỡi lê, chiều dài làm việc 185 mm ± 1%, loại cong, chiều dài lưỡi 13 mm, tay cầm phẳng	1	Cái
48	Khay đựng kéo vi phẫu	* khay đựng dụng cụ vi phẫu, có 3 giá silicon để cố định dụng cụ, nắp có tay xách, kích thước (274± 1%) x 172 x 30 mm	1	Cái
49	Bẫy nước của module EtCO2 tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced	* Bẫy nước của module EtCO2 tương thích với máy theo dõi bệnh nhân hãng Advanced	6	Cái
50	Mặt nạ gây mê các cỡ	* Làm bằng PVC y tế, giữ kín hơi mê, vòm áp mềm mại, ôm sát vùng miệng và mũi, đầu nối: 15mm và 22mm tùy số; chỉ thị màu theo kích thước, vô trùng	800	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
51	Dao cắt cơ vòng ERCP loại 3 lumen	* Dao cắt cơ vòng ERCP loại 3 lumen -Chiều dài dao 25mm, chiều dài đầu tip: 7mm -Tương thích với guide wire đường kính 0.035inch	2	Cái
52	Rọ lấy sỏi niệu quản size 3Fr	* Chất liệu : Nitinol siêu đàn hồi. * Độ mở dài của rọ chứa : 40mm ± 1%. Đường kính 12mm ± 1%. * Đầu tip dài 3mm ± 1% * Rọ size 3Fr, 4 dây wires hình xoắn ốc Helical , chiều dài ≥ 90cm	5	Cái
53	Gel đo điện tim	* Gel hòa tan không chứa muối, không dính nhầy, không gây dị ứng, đảm bảo độ đậm đặc đồng dạng đồng màu, dẫn truyền tín hiệu tốt. Lượng gel trong hình 250ml, 260gr	43	Tuýp
54	Kẹp cầm máu xoay được	* Kẹp cầm máu dùng nhiều lần - Chiều dài tay clip 9mm - Độ mở clip: 135 độ - Đã được tiệt trùng - Sử dụng với tay cầm HX-110QR	10	Cái
55	Kim sinh thiết dạ dày	* Kim sinh thiết ngàm hình oval, dài 1550 mm, tương thích kênh dụng cụ nhỏ nhất 2.8mm, dùng một lần	5	Cái

*MU*





**BẢO GIÁ**  
Đính kèm Thông báo số: SL/TP-B/VND2 ngày 1 tháng 7 năm 2023

Tên công ty: Định kỳ  
SDT: 0903 123 456 789

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nhi Đồng 2, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ và email của hãng sản xuất, nhà cung cấp, trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá] (gọi chung là tên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên tên danh) báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

STT	Sửa chữa	Danh mục thiết bị y tế trong danh mục của BV	Danh mục thiết bị y tế (tên)	Ký mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(9)</sup>	Mã HS <sup>(10)</sup>	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đặc tính tên chi kỹ thuật <sup>(9)</sup>	Năm sản xuất <sup>(9)</sup>	Xuất xứ <sup>(9)</sup>	Số lượng/ Giới lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VNĐ)	Giá và Quyết định phê duyệt KQ LCNT trong vòng 120 ngày <sup>(15)</sup>	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(16)</sup> (VNĐ)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VNĐ)
1	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
2																	

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tình năng, thông số kỹ thuật, chứng nhận tun hành và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

- Bảng báo giá này có hiệu lực trong vòng ..... ngày, [ghi cụ thể số ngày nhưng không hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ..... [ghi ngày... tháng ... năm ... .. kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 - yêu cầu báo giá].
- Chung tôi cam kết:
  - Khi công tác trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
  - Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

..... ngày ... tháng ... năm .....  
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế..".
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- Mô tả đơn trên tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ thiết bị y tế (bao gồm hãng sản xuất, nước sản xuất và các thông tin khác liên quan).
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị bảo giá của từng thiết bị y tế. Giá trị tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và hành tiền bằng đồng Việt Nam (VNĐ)). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chi đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo ý giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo pháp luật tự nguyện, phải ghi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên tên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

